

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 199/2022/HNGĐ - ST

Ngày: 30 - 12- 2022.

V/v ly hôn giữa chị Th và anh L.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Hùng Phương.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Mạnh Toàn.

2. Bà Dương Thị Vui.

- Thư ký phiên toà: Ông Vũ Tuấn Tú – Thư ký Toà án nhân dân huyện N.

Ngày 30 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện N mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 184/2022/TLST - HNGĐ ngày 28 tháng 11 năm 2022. Về tranh chấp xin ly hôn theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 102/2022/QĐXXST - HNGĐ ngày 14 tháng 12 năm 2022 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Chị Lương Thị Kim Th – Sinh năm: 2000;

Địa chỉ: Tổ dân phố B, thị trấn L, huyện N, tỉnh Nam Định.

* Bị đơn: Anh Giàng Văn L – Sinh năm: 1998;

Địa chỉ: Thôn Đ, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hà Giang.

Tại phiên tòa có mặt chị Th, vắng mặt anh L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện lập ngày 24/11/2022 cũng như lời khai của nguyên đơn là chị Lương Thị Kim Th tại phiên tòa thể hiện: Chị kết hôn với anh Giàng Văn L vào tháng 12/2019 trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hà Giang. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung trong hôn nhân dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng. Đến tháng 4/2021 thì vợ chồng chỉ sống ly thân từ đó cho đến nay. Nay xác định tình cảm vợ chồng giữa chị và anh L

không còn, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc nên vợ chồng chị đã thống nhất đề nghị Toà án nhân dân huyện N xem xét giải quyết cho chị được ly hôn với anh Giàng Văn L.

Về con chung: Chị Lương Thị Kim Th xác định giữa chị và anh L có một con chung là cháu Giàng Quốc Tr, sinh ngày 20/12/2019 (Hiện cháu Tr đang do chị chăm sóc nuôi dưỡng). Ly hôn chị Th xin nhận trực tiếp nuôi cháu Tr và không yêu cầu anh L phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

Về tài sản chung: Chị Lương Thị Kim Th không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về án phí chị Lương Thị Kim Th đề nghị giải quyết theo quy định.

Tại phiên toà hôm nay bị đơn anh Giàng Văn L vắng mặt nhưng anh L có đơn xin không hòa giải và xét xử vắng mặt. Tại bản tự khai của anh L nộp Tòa án thể hiện: Anh kết hôn với chị Th vào tháng 12/2019 kết hôn tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hà Giang. Sau khi kết hôn vợ chồng anh chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì vợ chồng sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung trong hôn nhân dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng. Mặc dù đã được hai bên gia đình khuyên bảo nhưng tình cảm vợ chồng vẫn không được cải thiện. Đến tháng 4/2021 thì vợ chồng anh sống ly thân từ đó cho đến nay. Xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc. Nay chị Th xin ly hôn anh thì anh đề nghị giải quyết vụ án ly hôn giữa anh và chị Th tại Toà án nhân dân huyện N và anh nhất trí thuận tình ly hôn với chị Lương Thị Kim Th.

Về con chung: Anh Giàng Văn L xác định giữa anh và chị Th có một con chung là cháu Giàng Quốc Tr, sinh ngày 20/12/2019 (Hiện cháu Tr đang do chị Th chăm sóc nuôi dưỡng). Ly hôn anh nhất trí để chị Th trực tiếp nuôi con chung và anh không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Th.

Về tài sản chung: Anh Giàng Văn L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Lương Thị Kim Th cư trú tại thị trấn L, huyện N, tỉnh Nam Định và anh Giàng Văn L cư trú tại Thôn Đ, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hà Giang nhưng chị Th và anh L đều thống nhất thoả thuận đề nghị Toà án nhân dân huyện N tỉnh Nam Định là nơi giải quyết vụ án ly hôn. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện N thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Tại phiên tòa hôm nay anh Giàng Văn L vắng mặt nhưng anh L có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh L là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về nội dung: Cuộc hôn nhân giữa chị Lương Thị Kim Th và anh Giàng Văn L vào tháng 12 năm 2019 trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hà Giang là một hôn nhân tự do, tiến bộ và có đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật. Sau khi kết hôn vợ chồng chị Th anh L chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung trong hôn nhân từ đó dẫn đến thường xảy ra xô xát cãi chửi nhau, vợ chồng sống ly thân từ tháng 4/2021 cho đến nay. Nay chị Th xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc nên chị Th đề nghị Tòa án nhân dân huyện N giải quyết vợ chồng được ly hôn. Phía anh L cũng nhất trí thuận tình ly hôn. Thấy việc thuận tình ly hôn của chị Th và anh L là hoàn toàn tự nguyện không trái đạo đức xã hội, không vi phạm điều cấm của pháp luật, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về con chung: Chị Lương Thị Kim Th và anh Giàng Văn L đều thống nhất xác định vợ chồng có một con chung là cháu Giàng Quốc Tr, sinh ngày 20/12/2019 (Hiện cháu Tr đang do chị Th chăm sóc nuôi dưỡng). Vợ chồng ly hôn chị Th anh L đều thống nhất giao cháu Giàng Quốc Tr, sinh ngày 20/12/2019 cho chị Lương Thị Kim Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và anh L không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con cùng chị Th. Thấy việc thỏa thuận của chị Th và anh L là hoàn toàn tự nguyện không trái đạo đức xã hội, không vi phạm điều cấm nên chấp nhận.

[4] Về tài sản chung vợ chồng: Chị Lương Thị Kim Th và anh Giàng Văn L đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Lương Thị Kim Th phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 55; 81; 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 147; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 6 và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

1 - Xử thuận tình ly hôn giữa chị Lương Thị Kim Th và anh Giàng Văn L.

2 - Về con chung: Xử giao con chung của vợ chồng là cháu Giàng Quốc Tr, sinh ngày 20/12/2019 cho chị Lương thị Kim Th trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Giàng Văn L không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con cùng chị Th. Không ai được ngăn cản quyền chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng và thăm nom con chung.

3 - Án phí dân sự sơ thẩm chị Lương Thị Kim Th phải nộp 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Th đã nộp theo biên lai số 0000836 ngày 28/11/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N, chị Th đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Báo cho người có mặt biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Các đương sự;
- UBND tt Y, huyện Y, Tỉnh Hà Giang;
- Lưu văn phòng; HSVA.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Phạm Hùng Phương